

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Mỹ Q và anh Bùi Thanh S.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 02 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Mỹ Q;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 3 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* Chị Nguyễn Thị Mỹ Q, sinh năm 1985; trú tại: Tổ 14, ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

+ *Người bị kiện:* Anh Bùi Thanh S, sinh năm 1979; trú tại: Tổ 14, ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Mỹ Q và anh Bùi Thanh S đồng ý thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 03 con chung tên Bùi Tính Ng, sinh ngày 24/01/2004, Bùi Tính Nh, sinh ngày 01/01/2006 và Bùi Ngọc Gia H, sinh ngày 26/10/2014. Chị Q và anh S thỏa thuận:

+ Chị Nguyễn Thị Mỹ Q được quyền nuôi con Bùi Ngọc Gia H sau khi ly hôn (hiện chị Mỹ Q đang nuôi cháu H).

+ Anh Bùi Thanh S được quyền nuôi con Bùi Tính Nh sau khi ly hôn (hiện anh S đang nuôi cháu Nh).

+ Chị Nguyễn Thị Mỹ Q và anh Bùi Thanh S tạm thời không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên Tòa án không xem xét.

+ Chị Nguyễn Thị Mỹ Q, anh Bùi Thanh S và các thành viên trong gia đình của chị Q, anh S không được cản trở chị Q, anh S đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Đối với Bùi Tính Ng đã đến tuổi trưởng thành, tự lao động sinh sống được, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- *Về tài sản chung và về nợ chung*: Chị Q và anh S trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã A, huyện C, ĐT;
- ( Chứng nhận kết hôn số 23, quyền số 01, Ngày 18 tháng 3 năm 2004);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

( Đã ký)

**Nguyễn Minh Phong**